

Chọn câu trả lời đúng nhất:

Câu 1. Đồng hồ bên chỉ mấy giờ ?

A. 7 giờ 45 phút.

B. 9 giờ 35 phút.

C. 6 giờ 45 phút.

D. 8 giờ kém 15 phút.



Câu 2. Số thích hợp điền vào chỗ trống để $7\text{hm } 30\text{dm} = \dots\text{m}$

A. 703

B. 730

C. 7003

D. 7030

Câu 3. Tìm x , biết: $51 : x = 7$ (dư 2)

A. 6

B. 7

C. 8

D. 9

Câu 4. Trong rổ có 18 quả cam, lấy ra $\frac{1}{3}$ số cam đó. Như vậy đã lấy ra :

A. 3 quả cam

B. 6 quả cam

C. 9 quả cam

D. 52 quả cam

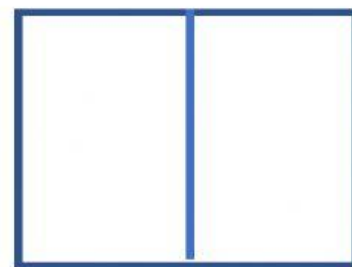
Câu 5. Hình bên có...góc vuông

A. 5

B. 6

C. 7

D. 8



Câu 6. Một số chia cho 5 dư 4. Muốn phép chia không còn dư thì số đó phải bớt đi ít nhất là:

A. 5

B. 4

C. 3

D. 2

Câu 7. Kết quả của phép tính $93 : 3 + 189$ là:

A. 31

B. 220

C. 138

D. 216

Câu 8. Chị hái được 16 quả cam, mẹ hái được gấp đôi số cam của chị. Hỏi mẹ hái được bao nhiêu quả cam?

A. 8 quả cam

B. 18 quả cam

C. 48 quả cam

D. 32 quả cam

Câu 9. 8l gấp lên 7 lần rồi giảm đi 6l thì được:

A. 9 l (dư 2 l)

B. 50 l

C. 62 l

D. 90 l

Câu 10. Tính chu vi của hình tam giác ABC có cạnh $AB = 24\text{cm}$; $BC = 45\text{cm}$; $CA = 53\text{cm}$

A. 112cm

B. 221cm

C. 122cm

D. 121cm

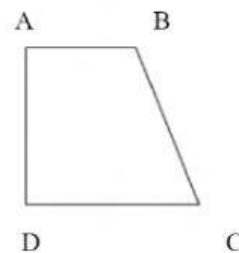
Câu 11. Hình bên có

A. 1 góc vuông

B. 2 góc vuông

C. 3 góc vuông

D. 4 góc vuông



Câu 12. Phép chia có thương lớn nhất là :

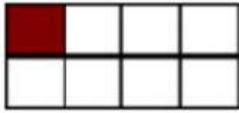
A. $12 : 2$

B. $12 : 3$

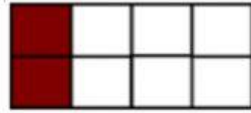
C. $12 : 4$

D. $12 : 6$

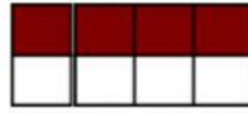
Câu 13. Đã tô màu vào $\frac{1}{2}$ hình nào ?



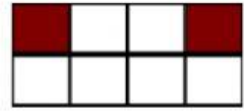
A



B



C



D

Câu 14. Đồng hồ chỉ:

A. 1 giờ 50 phút

B. 5 giờ 10 phút

C. 1 giờ 25 phút

D. 2 giờ 5 phút



Câu 15. Em có 26 quyển vở, sau khi dùng thì số vở của em giảm đi một nửa. Hỏi em đã dùng mấy quyển vở?

A. 13 quyển vở

B. 52 quyển vở

C. 24 quyển vở

D. 28 quyển vở

Câu 16. Một cửa hàng có 42 m vải, sau một ngày bán hàng thì số mét vải còn lại giảm đi 6 lần. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu mét vải?

A. 6m

B. 7m

C. 8m

D. 9m

Câu 17. $\frac{1}{6}$ của 1 giờ là

A. 10 phút

B. 12 phút

C. 15 phút

D. 20 phút

Câu 18. Đoạn đường thứ nhất dài 207m, đoạn đường thứ hai dài 313m. Hỏi đoạn đường thứ hai dài hơn đoạn đường thứ nhất bao nhiêu mét?

- A. 510m B. 520m C. 106m D. 116m

Câu 19. Trong phép chia hết, 6 chia cho mấy để được thương lớn nhất?

- A. 6 B. 1 C. 0 D. 2

Câu 20. Bao gạo nặng 9 chục kg. Hỏi $\frac{1}{3}$ bao gạo đó nặng bao nhiêu ki-lô- gam?

- A. 3kg B. 3 chục C. 30kg D. 27kg

Câu 21. Lan nghĩ một số. Nếu giảm số đó đi 7 lần thì được thương là 8 và số dư là số dư lớn nhất. Hãy tìm số Lan đã nghĩ.

Câu 22. Phép tính đúng là:

$$\begin{array}{r|l} 63 & 7 \\ 6 & \hline 63 & 09 \\ \hline 63 & \\ \hline 0 & \end{array}$$

A

$$\begin{array}{r|l} 36 & 6 \\ 30 & \hline 6 & 5 \end{array}$$

B

$$\begin{array}{r|l} 96 & 3 \\ 96 & \hline 0 & 32 \end{array}$$

C

$$\begin{array}{r|l} 84 & 4 \\ 8 & \hline 04 & 21 \\ \\ 4 & \\ \hline 0 & \end{array}$$

D

Câu 23. Cho biết $21 + 21 + 21 > 21 \times \square$. Số thích hợp điền vào ô trống là:

- A. 0 B. 1 C. 0; 1; 2; 3 D. 0; 1; 2

Câu 24. Cho dãy số 7; 14; 21;;; Số thứ 6 trong dãy số trên là:

A. 22

B. 28

C. 35

D. 42

Câu 25. Cô có 69 quyển sách, cô xếp đều vào các hộp, mỗi hộp 7 quyển. Hỏi cô còn thừa bao nhiêu quyển sách?

A. 8 quyển sách

B. 7 quyển sách

C. 6 quyển sách

D. 5 quyển sách